

ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG ĐẾN HỆ THỐNG KIỂM ĐỊNH & CHỨNG NHẬN SẢN PHẨM HỮU CƠ

1 Chi tiết nhà điều hành					
Tên nhà điều hành hoặc công ty (bao gồm cả loại hình pháp lý)			Kiểu		
Mã số thuế GTGT			Kiểu		
Họ và tên người đại diện theo pháp luật <input type="checkbox"/> Ông/ <input type="checkbox"/> Bà			Kiểu	CMND/Hộ chiếu	Kiểu
Địa chỉ	Kiểu	Thành phố	Kiểu	mã bưu điện	Kiểu
Quốc gia	Kiểu	Trang mạng	Kiểu		
Điện thoại	Kiểu	e-mail	Kiểu		
Người liên hệ, <input checked="" type="checkbox"/> Ông <input type="checkbox"/> bà					
Tên họ	Kiểu	CMND/Hộ chiếu	Kiểu		
Điện thoại	Kiểu	e-mail	Kiểu		

2 Loại chứng nhận mong muốn					
Một. Loại ứng dụng	<input type="checkbox"/> Ban đầu	<input type="checkbox"/> Sự đổi mới	<input type="checkbox"/> Những thay đổi trong phạm vi chứng nhận:	<input type="checkbox"/> Gia hạn	<input type="checkbox"/> Sự giảm bớt
b. Loại chứng nhận	<input type="checkbox"/> Chứng nhận cá nhân		<input type="checkbox"/> Chứng nhận nhóm		
c. Nếu đăng ký chứng nhận nhóm, vui lòng cho biết những điều sau:					
Người điều hành ở điểm 1 có chịu trách nhiệm quản lý tập trung của Tập đoàn không?				<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> không	
Nếu không, vui lòng cho biết (Tên, địa chỉ đầy đủ, hình thức pháp lý, điện thoại, fax, e-mail)				Kiểu	
Số lượng cơ sở sản xuất (đồng thời điền thông tin tại Phụ lục – Danh sách thành viên nhóm)				Kiểu	
Có thỏa thuận bằng văn bản giữa công ty (quản lý nhóm) và nhà sản xuất không?				<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> không	
Tất cả các thành viên trong Tập đoàn có áp dụng hệ thống sản xuất tương tự không?				<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> không	
Tất cả các thành viên của Tập đoàn có ở gần nhau về mặt địa lý không?				<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> không	

Phạm vi chứng nhận mong muốn theo Quy định (EU) 2018/848,	
<input type="checkbox"/> Sản phẩm thực vật chưa qua chế biến (điền vào bảng 4 & 6 đối với đơn vị bảo quản)	<input type="checkbox"/> Động vật sống hoặc sản phẩm động vật chưa qua chế biến (điền vào bảng 8)
<input type="checkbox"/> Sản phẩm thực vật đã qua chế biến dùng làm thực phẩm (điền vào bảng 6)	<input type="checkbox"/> Sản phẩm chăn nuôi đã qua chế biến (điền vào bảng 6)
<input type="checkbox"/> Bán buôn sản phẩm hữu cơ (điền vào bảng 6)	<input type="checkbox"/> Tổ ong và các sản phẩm từ mật ong (điền vào bảng 9)
<input type="checkbox"/> Kinh doanh sản phẩm hữu cơ	<input type="checkbox"/> Sản phẩm mật ong chế biến (bảng 6)
<input type="checkbox"/> Thu thập thực vật hoang dã (điền vào bảng 5)	<input type="checkbox"/> Sản phẩm nuôi trồng thủy sản và rong biển (điền vào bảng 10)
<input type="checkbox"/> Nông sản đã qua chế biến dùng làm thức ăn chăn nuôi (điền vào bảng 6)	<input type="checkbox"/> Sản phẩm nuôi trồng thủy sản và rong biển đã qua chế biến (điền vào bảng 6)
<input type="checkbox"/> Xuất khẩu sản phẩm hữu cơ (điền vào bảng 7) (Phải được kiểm tra kết hợp với các hoạt động chính khác)	<input type="checkbox"/> Vật liệu nhân giống sinh dưỡng và hạt giống (điền vào bảng 4)

Tóm tắt các hoạt động hữu cơ

Cung cấp bản tóm tắt ngắn gọn về mô tả hoạt động (sản phẩm, quy mô, v.v.) và các hoạt động liên quan mà bạn muốn được chứng nhận hữu cơ.

Tóm tắt các hoạt động phi hữu cơ

Cung cấp một bản tóm tắt ngắn gọn về các hoạt động phi hữu cơ. Trường hợp không có hoạt động phi tự nhiên thì chỉ cần ghi "không có hoạt động phi tự nhiên".

3 Thông tin liên quan đến chứng nhận trước đây					
(Chỉ được điền bởi những người nộp đơn đã/đã được chứng nhận bởi Cơ quan kiểm soát khác được EC phê duyệt)				<input type="checkbox"/> Áp dụng/ <input type="checkbox"/> Không áp dụng	
3.1 Công ty hiện có được chứng nhận bởi Cơ quan Kiểm soát Tương đương khác không?			<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> không		
3.2 Nếu có, (các) hoạt động được chứng nhận		<input type="checkbox"/> Sơ chế - <input type="checkbox"/> Chế biến - <input type="checkbox"/>		Other	
3.3 (các) hoạt động sẽ được chuyển sang CERT		<input type="checkbox"/> Sơ chế - <input type="checkbox"/> Chế biến - <input type="checkbox"/>		Other	
3.4 Tên tổ chức chứng nhận được công nhận		Kiểu			
3.5 Mã số Tổ chức chứng nhận được công nhận		YY-BIO-XXX			
3.6 Ngày gửi lần đầu tới hệ thống kiểm soát		ngày/tháng/năm			
3.7 Chứng chỉ hoạt động có bị thu hồi không?		<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> không			
*Nếu có, vui lòng cho biết lý do		Kiểu			
3.8 Có kèm theo yêu cầu chuyển giao cho Tổ chức Chứng nhận cũ không?			<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> không		

Bảng văn bản này, tôi yêu cầu chuyển từ Tổ chức chứng nhận trước đó sang CERT

4 Sản xuất thực vật **Áp dụng/** **Không áp dụng**

Có/không	Mã trang trại (Mã định danh đơn vị)	Vị trí (Tỉnh)	Bề mặt (ha)	Loại cây trồng	Thời kỳ gieo hạt	Thời kỳ thu hoạch	quyền sở hữu
Ví dụ	FR1-675	Thessaloniki	85	Hàng năm & theo mùa	3-4, 9-10	5-8, 10-2	Đã thuê
1	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Lựa chọn	Tháng (Từ đến)	Tháng (Từ đến)	Lựa chọn
2	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Lựa chọn	Tháng (Từ đến)	Tháng (Từ đến)	Lựa chọn
3	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Lựa chọn	Tháng (Từ đến)	Tháng (Từ đến)	Lựa chọn
4	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Lựa chọn	Tháng (Từ đến)	Tháng (Từ đến)	Lựa chọn
5	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Lựa chọn	Tháng (Từ đến)	Tháng (Từ đến)	Lựa chọn

Tổng diện tích (ha):Type

5 Bộ sưu tập thực vật hoang dã **Áp dụng/** **Không áp dụng**

Có/không	Vị trí (Tỉnh)	Bề mặt (ha)	Thực vật hoang dã được sưu tầm	Thời kỳ sưu tập	Khối lượng cho phép (kg)
1	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Tháng (Từ đến)	Kiểu
2	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Tháng (Từ đến)	Kiểu

Nhận xét: Type

6 Chế biến, đóng gói, bán buôn và bảo quản **Áp dụng/** **Không áp dụng**

Có/không	Mã định danh đơn vị	Vị trí (Tỉnh)	Loại đơn vị	Loại sản phẩm *
1	Kiểu	Kiểu	Lựa chọn	Choose an item.Kiểu
2	Kiểu	Kiểu	Lựa chọn	Choose an item.Kiểu

Khoảng cách của (các) đơn vị đến địa chỉ ở phần 1 Cùng địa chỉ Other

Tỷ lệ sản xuất hữu cơ trên tổng sản lượng Type %, Nhận xét nếu có

*Ví dụ: Trà, Thảo dược, Cà phê, Nước trái cây, Rượu vang, Đồ uống, Tinh bột, Bánh mì, Dầu, Chất béo, Sản phẩm từ sữa, Ngũ cốc, Trái cây & Rau quả, Thức ăn chăn nuôi, v.v.

7 Xuất khẩu **Áp dụng/** **Không áp dụng**

Một. Văn phòng xuất khẩu Tương tự như phần 1/ Other

b. Các nước có kế hoạch xuất khẩu Kiểu

số 8 Chăn nuôi gia súc **Áp dụng/** **Không áp dụng**

Có/không	Tên nơi ở/nơi chăn nuôi	Vị trí (Tỉnh)	Các loài động vật	Số lượng động vật	Loại sản phẩm	Nguồn cấp dữ liệu
1	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	<input type="checkbox"/> Nhà cung cấp riêng <input type="checkbox"/>
2	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	<input type="checkbox"/> Nhà cung cấp riêng <input type="checkbox"/>

9 Đơn vị nuôi ong **Áp dụng/** **Không áp dụng**

Có/không	Vị trí các cơ sở nuôi ong chính (Tỉnh)	Vị trí (Tỉnh)	Số lượng tổ ong	Sản lượng ước tính hàng năm (kg)
1	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
2	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu

Công ty có chế biến/đóng gói/ghi nhãn các sản phẩm mật ong do chính họ sản xuất không? Có / Không (Nếu có, vui lòng điền vào bảng 5)

10 Đơn vị sản xuất nuôi trồng thủy sản và rong biển **Áp dụng/** **Không áp dụng**

Chi tiết cơ sở vật chất	Vị trí (Tỉnh)	Giống loài	Ước tính. sản xuất (Kilôgam)
Nước <input type="checkbox"/> lợ <input type="checkbox"/> muối tươi <input type="checkbox"/>	Kiểu	Kiểu	Kiểu
Hệ thống sản xuất <input type="checkbox"/> Đóng mở <input type="checkbox"/>	Kiểu	Kiểu	Kiểu
Chào/Hồ muối truyền thống <input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> không	Kiểu	Kiểu	Kiểu
Số lượng ao đất Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
Số lượng ao cá Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu

Số lượng đăng/lồng lưới	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
Số lượngSpecify	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
Công ty có chế biến/đóng gói/ dán nhãn các sản phẩm nuôi trồng thủy sản/rong biển do chính họ sản xuất không?		<input checked="" type="checkbox"/> Có / <input type="checkbox"/> Không (Nếu có, vui lòng điền vào bảng 5)		

Tuyên bố - Mô tả	
Tùy thuộc vào loại chứng nhận mong muốn, các tài liệu sau đây phải được điền và nộp cùng với đơn đăng ký,	
<ul style="list-style-type: none"> • Về sản xuất cây trồng, thu hái cây đại, sản xuất hạt giống và vật liệu nhân giống : <ul style="list-style-type: none"> ○ Hình thức ICS-BIO3C-D1.2 Mô tả Kế hoạch Hệ thống Hữu cơ Sản xuất Thực vật (PP-OSP) và ○ Hình thức Danh sách các trường ICS-BIO3C-D1.8 • - Chế biến nông sản dùng làm thực phẩm/thức ăn chăn nuôi, đóng gói, bán buôn và kinh doanh các sản phẩm hữu cơ : <ul style="list-style-type: none"> ○ Mẫu ICS-BIO3C-D1.3 Mô tả Kế hoạch xử lý hệ thống hữu cơ (H-OSP) và, nếu có, ○ Mẫu ICS-BIO3C-D1.30 ID sản phẩm • Đối với hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và trồng rong biển Mẫu ICS-BIORC-D1.4 Tờ khai-Mô tả doanh nghiệp chăn nuôi đưa vào hệ thống kiểm soát và chứng nhận • Đối với sản xuất nuôi ong và mật ong, Mẫu ICS-BIO3C-D1.24 Mô tả hoạt động sản xuất nuôi ong để nộp vào Hệ thống kiểm soát hữu cơ 	

Ngôn ngữ mong muốn trong quá trình kiểm tra Ngôn ngữ mẹ đẻ / Tiếng Anh / Khác :Type

Yêu cầu:

Gửi hoạt động của tôi hoặc một phần bổ sung trong hoạt động của tôi tới hệ thống chứng nhận của A CERT SA theo Quy định (EU) 2018/848.

Tôi tuyên bố rằng tôi, người ký tên dưới đây và nhân viên của tôi tham gia vào quá trình chứng nhận hoặc kiểm soát có đủ kiến thức về tiếng Anh và có thể hiểu tất cả các tài liệu cũng như thủ tục nội bộ của A CERT liên quan đến quy trình chứng nhận. Hơn nữa, tôi tuyên bố rằng tất cả thông tin được cung cấp trong đơn đăng ký này là đúng sự thật và có thể được xác minh bất cứ lúc nào. Tôi cũng tuyên bố rằng tôi sẽ cung cấp tất cả thông tin cần thiết cho Tổ chức để đánh giá các sản phẩm của công ty tôi được chứng nhận. Các quy tắc được hiểu và chấp nhận đầy đủ. Tôi xác nhận phạm vi áp dụng nêu trên (sản phẩm, tiêu chuẩn, v.v.) và đảm bảo sản xuất hữu cơ theo tiêu chuẩn, luật pháp và quy định hiện hành. Tôi cam kết không sử dụng bất kỳ chất bị cấm nào trong toàn bộ hoạt động hữu cơ của mình sau khi gửi hoạt động của mình tới Chương trình Kiểm soát Hữu cơ; Tôi cam kết thiết lập một hệ thống quản lý phù hợp và hiệu quả cũng như lưu giữ các hồ sơ liên quan theo các yêu cầu chứng nhận nêu trên. Trong trường hợp sử dụng chất bị cấm do bất khả kháng, tôi sẽ kịp thời thông báo cho A CERT về việc sử dụng và toàn bộ sản phẩm thu được theo đây sẽ được bán dưới dạng sản phẩm phi hữu cơ, nếu không tôi sẵn sàng chịu mọi hậu quả phát sinh từ đó.

Ngày: ngày/tháng/năm	Tên họ:	Chủ sở hữu hoặc người đại diện theo pháp luật	Chữ ký:
----------------------	---------	---	---------

PHỤ LỤC - DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM
Điền trong trường hợp xin cấp Chứng nhận nhóm

s/n	Tên nhà sản xuất	Địa chỉ (thôn, tỉnh)	Thành phố	(Các) phần cắt	Vị trí các trang trại (làng bản)	Hecta (ha)	Khoảng cách từ hoạt động trung tâm*	Doanh thu hàng năm (bằng Euro)**
1	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
2	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
3	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
4	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
5	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
6	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
7	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
số 8	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
9	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
10	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
11	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
12	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
13	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
14	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
15	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
16	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
17	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
18	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
19	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
20	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
21	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
22	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
23	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
24	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
25	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
26	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
27	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
28	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
29	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
30	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
31	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
32	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
33	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
34	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
35	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
36	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
37	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu
38	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu	Kiểu

* Cho biết khoảng cách (tính bằng km) từ trang trại xa nhất của mỗi thành viên trong nhóm đến đơn vị quản lý trung tâm của Tập đoàn (ví dụ: nhà đóng gói)

** Ước tính có thể dựa trên doanh thu trung bình hàng năm trong 2 năm dương lịch vừa qua (thu nhập từ hoạt động nông nghiệp) hoặc dựa trên dự báo về doanh số bán sản phẩm